

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **98/2020/HNGĐ-ST**
Ngày 22 /5/2020
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Anh Tuấn - Cán bộ huyện đoàn.

2. Ông: Phan Thanh Tùng - Cán bộ Trung tâm y tế huyện Hàm Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị N, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau từ năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 30/7/2011. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng hay cãi chửi nhau, thực tế vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định không

còn tình cảm vợ chồng với anh H, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- *Về con chung*: Chị và anh H không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày (bút lục số 14)*:

Anh và chị Nguyễn Thị N kết hôn với nhau vào ngày 30/7/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến tháng 4 năm 2018 thì chị N xin phép về nhà bố, mẹ đẻ chơi, sau đó chị N bỏ đi luôn và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay chị N xin ly hôn anh nhất trí.

- *Về con chung*: Anh và chị N không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án anh H nhất trí ly hôn, nhưng Tòa án báo gọi nhiều lần anh H không đến tham gia hòa giải dẫn đến việc không hòa giải được và phải đưa vụ án ra xét xử.

- *Về nội dung*: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào ngày 30/7/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hiện chị N và anh H sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N và xử cho chị N được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị N phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N và bị đơn anh Nguyễn Văn H đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1

Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào ngày 30/7/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị N xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Ngoài ra thấy rằng anh H cũng nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị N. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị N và anh H không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Chị N và anh H cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vay nợ chung*: Chị N và anh H cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm*

ngàn đồng) theo biên lai số 0002482, ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, chị N đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục T.H.A DS huyện Y;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyển

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Anh Tuấn - Phan Thanh Tùng

Mạc Văn Tuyển

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyển

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Tân Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Bình Xa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyên

